ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NGHI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 347 /KH-UBND	*Nghi Dương, ngày* 23 *tháng* 10 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức bầu cử Trưởng thôn trên địa bàn xã Nghi Dương năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 79/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 6066/SNV-XDCQ&CTTN ngày 02/10/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn bầu, cho thôi làm nhiệm vụ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;

UBND xã Nghi Dương ban hành Kế hoạch tổ chức bầu cử Trưởng thôn trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Kiện toàn chức danh Trưởng thôn tại các thôn thuộc diện phải tổ chức bầu cử; lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, năng lực, uy tín, được Nhân dân tín nhiệm để điều hành công việc của thôn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tự quản của cộng đồng dân cư và nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền giao.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, sự quản lý của UBND xã và quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân. Công tác nhân sự, triệu tập cuộc họp, biểu quyết, kiểm phiếu, công nhận kết quả phải dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền và trình tự.

3. Tổ chức an toàn, tiết kiệm, phù hợp địa bàn sau sắp xếp; không để gián đoạn hoạt động của thôn. Không áp đặt kết quả bầu cử, không hạn chế quyền tự

ứng cử, đề cử của đại diện hộ gia đình theo quy định.

II. PHẠM VI VÀ NHIỆM KỲ

1. Rà soát việc kiện toàn Trưởng thôn tại các thôn trên địa bàn xã; đối chiếu quyết định sắp xếp thôn, quyết định công nhận, kéo dài nhiệm kỳ, chỉ định lâm thời và nhiệm kỳ chi bộ để lập danh sách thôn thuộc diện tổ chức bầu, trình Chủ tịch UBND xã quyết định. Danh sách thôn tổ chức bầu được ghi cụ thể trong quyết định tổ chức bầu cử.

2. Tổ chức bầu tại thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại hoặc khuyết nhân sự đang có Trưởng thôn lâm thời; thôn hết nhiệm kỳ hoặc phải kiện toàn bằng bầu cử theo quy định. Đối với thôn không sắp xếp, không thay đổi nhân sự và đã có quyết định kéo dài nhiệm kỳ để thống nhất với nhiệm kỳ chi bộ 2025 - 2030 thì không tổ chức bầu lại.

3. Nhiệm kỳ Trưởng thôn thực hiện theo Điều 14 Quy chế ban hành kèm Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND: nhiệm kỳ là 05 năm, thống nhất theo nhiệm kỳ Bí thư chi bộ thôn. Rà soát thời điểm bắt đầu, kết thúc nhiệm kỳ chi bộ từng thôn, xác định nhiệm kỳ trong quyết định tổ chức bầu và quyết định công nhận.

Trong trường hợp cần bảo đảm thống nhất với thời điểm tổ chức lại thôn hoặc do tình huống bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức bầu đúng thời hạn, UBND xã quyết định rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ nhưng không quá 06 tháng; nếu quá 06 tháng phải báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định. Việc bầu Trưởng thôn tại thôn có nhân sự lâm thời phải hoàn thành trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định lâm thời.

III. TIÊU CHUẨN VÀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn Trưởng thôn

Thực hiện Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm Quyết định số 79/2026/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân thành phố, cụ thể:

a) Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, từ đủ 21 tuổi trở lên; ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao. Tại thời điểm bầu hoặc chỉ định chức danh Trưởng thôn lần đầu không quá 65 tuổi.

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, có uy tín trong cộng đồng dân cư, được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt công việc tự quản của cộng đồng dân cư; triển khai có hiệu quả nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền xã giao; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

d) Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên; ưu tiên người có trình độ cao hơn. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, soạn thảo văn bản, sử dụng phần mềm quản lý, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của chính

quyền xã, các ứng dụng điện tử và nền tảng số cơ bản có liên quan để triển khai nhiệm vụ tại thôn.

đ) Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

e) Trường hợp tại thời điểm UBND xã công nhận chức danh mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và tin học tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm Quyết định số 79/2026/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân thành phố thì thực hiện điểm d khoản này: phải đáp ứng trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày 05/10/2026, không tính 36 tháng từ ngày công nhận cá nhân. Hết thời hạn mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn thì thực hiện cho thôi làm nhiệm vụ theo quy định.

f) Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, Trưởng thôn còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định, hướng dẫn của cấp ủy có thẩm quyền về công tác nhân sự Trưởng thôn. Việc rà soát, thẩm định các tiêu chuẩn này thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Đảng và kết luận của cấp ủy có thẩm quyền.

2. Giới thiệu và rà soát người ứng cử

Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn tổ chức họp Ban Công tác Mặt trận để dự kiến danh sách; báo cáo cấp ủy chi bộ thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người; sau khi có ý kiến chi ủy, tiếp tục họp Ban Công tác Mặt trận quyết định danh sách chính thức ít nhất 01 người. Biên bản lập theo Mẫu số 05 kèm Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và gửi UBND xã chậm nhất ngày 14/11/2026 (15 ngày trước ngày bầu).

Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã rà soát thông tin về tuổi, cư trú, trình độ, năng lực, điều kiện pháp lý của người được giới thiệu; hướng dẫn lập tài liệu chứng minh và xử lý trường hợp áp dụng quy định chuyển tiếp. Tại cuộc họp bầu cử vẫn thực hiện quyền tự ứng cử, đề cử và thảo luận của đại diện hộ gia đình theo quy định.

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Ngày tổ chức bầu cử thống nhất trên địa bàn xã: Chủ nhật, ngày 29/11/2026. Giờ bắt đầu tại từng thôn được ghi trong quyết định tổ chức bầu cử và thông báo công khai. Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kế hoạch, Phòng Văn hóa - Xã hội hoàn thành rà soát, báo cáo danh sách thôn thuộc diện bầu, thời hạn chỉ định lâm thời và nhiệm kỳ; trường hợp phát hiện thôn không thuộc diện bầu hoặc vướng thời hạn pháp lý, phải báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét trước khi ban hành quyết định tổ chức bầu. Không mặc nhiên tổ chức bầu lại tại tất cả 12 thôn.

2. Địa điểm tại nhà văn hóa thôn hoặc địa điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp, đủ sức chứa và bảo đảm an toàn.

3. Thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên hoặc dân cư sinh sống không tập trung có thể tổ chức họp theo cụm dân cư. UBND xã xem xét, quyết định phương

án sau khi thống nhất với Ban Công tác Mặt trận thôn. Phương án xác định cụm, địa điểm, người chủ trì theo pháp luật, danh sách hộ, cách tổ chức, báo cáo và tổng hợp kết quả chung; mỗi hộ chỉ tham gia một lần, mỗi cụm không bầu một Trưởng thôn riêng. Tỷ lệ trúng cử được xác định trên tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn.

V. TRÌNH TỰ TỔ CHỨC BẦU CỬ

1. Chuẩn bị bầu cử

a) Chậm nhất ngày 09/11/2026 (trước ngày bầu ít nhất 20 ngày), Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn tại các thôn thuộc diện bầu; phối hợp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã triển khai và hướng dẫn nghiệp vụ.

b) Chậm nhất ngày 19/11/2026 (trước ngày bầu ít nhất 10 ngày), Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử sau khi thống nhất với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Đại diện Ban Công tác Mặt trận thôn làm Tổ trưởng; thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể chính trị – xã hội và đại diện hộ gia đình trong thôn, không phải người ứng cử. Số lượng phù hợp quy mô, địa bàn; rà soát thay thế thành viên nếu phát sinh ứng cử, đề cử.

c) Chậm nhất ngày 22/11/2026 (trước ngày bầu ít nhất 07 ngày), thông báo các quyết định nêu trên đến Nhân dân, niêm yết tại nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng và thông báo trên hệ thống truyền thanh xã hoặc hình thức phù hợp khác. Nội dung tuyên truyền nêu rõ tiêu chuẩn, quyền đại diện hộ gia đình, thời gian, địa điểm, trình tự và tỷ lệ trúng cử.

d) Trưởng thôn (bao gồm Trưởng thôn lâm thời) phối hợp Ban Công tác Mặt trận, Tổ bầu cử rà soát, lập danh sách hộ gia đình và đại diện hộ gia đình theo khoản 2 Điều 18 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện các thành viên; trường hợp hộ không có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì thực hiện việc thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm theo Luật. Mỗi hộ có một đại diện tham gia biểu quyết; ghi nhận việc thay đổi người đại diện, không để một hộ được tính nhiều lần. Công khai, tiếp nhận và điều chỉnh sai sót; không sử dụng số nhân khẩu hoặc số người từ đủ 18 tuổi làm mẫu số tính kết quả. Công an xã phối hợp kiểm tra thông tin cư trú trong phạm vi nhiệm vụ.

đ) Tổ bầu cử chuẩn bị chương trình, danh sách tham dự, tài liệu, phiếu nếu bỏ phiếu kín, hòm phiếu, biểu mẫu và phương án bảo đảm an toàn. Thông tin triệu tập phải được thông báo chậm nhất ngày 27/11/2026 (ít nhất 02 ngày trước cuộc họp) bằng giấy mời, trực tiếp đến từng hộ hoặc hệ thống truyền thanh xã và niêm yết công khai tại địa điểm sinh hoạt cộng đồng.

2. Tổ chức cuộc họp bầu Trưởng thôn

a) Tổ bầu cử triệu tập, chủ trì cuộc họp; kiểm tra danh sách, ghi nhận tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn và số có mặt. Nếu số có mặt không đủ để có thể đạt tỷ lệ trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn tán thành, lập biên bản

ghi rõ tình hình tham dự, báo cáo UBND xã và triển khai việc phát phiếu lấy ý kiến theo khoản 3 mục này, bảo đảm đúng điều kiện, trình tự.

b) Người chủ trì tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình; giới thiệu thư ký để cuộc họp quyết định bằng giơ tay khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự đồng ý; công bố các quyết định và văn bản liên quan.

c) Đại diện Ban Công tác Mặt trận giới thiệu danh sách đã thống nhất với cấp ủy chi bộ; đề nghị đại diện hộ gia đình tự ứng cử, đề cử người đủ tiêu chuẩn; cuộc họp thảo luận và thống nhất danh sách người ứng cử. Ghi đầy đủ ý kiến, việc ứng cử, đề cử và kết quả thống nhất vào biên bản.

d) Người chủ trì tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần biểu quyết và hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức được lựa chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự giơ tay đồng ý. UBND xã, Tổ bầu cử không quyết định thay cuộc họp về hình thức biểu quyết.

đ) Nếu giơ tay, kiểm đếm ngay và ghi biên bản. Nếu bỏ phiếu kín, cuộc họp quyết định Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người gồm Trưởng ban và thành viên bằng giơ tay với trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự đồng ý; bố trí người không ứng cử để bảo đảm khách quan. Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi, bỏ phiếu, tiêu chí phiếu hợp lệ và không hợp lệ; kiểm tra hòm phiếu, phát, thu và kiểm phiếu; mời 02 đại diện hộ gia đình dự họp không phải người ứng cử chứng kiến.

e) Lập biên bản kiểm phiếu theo Mẫu số 02 kèm Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ghi tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn, số tham dự, phiếu phát ra, thu về, hợp lệ, không hợp lệ, số phiếu tán thành từng người. Người được bầu phải có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành; không tính tỷ lệ trên số người dự họp.

g) Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu; người chủ trì công bố kết quả biểu quyết và kết luận. Người trúng cử ra mắt cuộc họp. Nếu không xác định được người trúng cử, lập biên bản nêu rõ lý do, báo cáo UBND xã quyết định việc bầu lại; không tự chỉ định người có số phiếu cao nhất khi chưa đạt tỷ lệ luật định.

3. Phát phiếu lấy ý kiến khi cuộc họp không đủ điều kiện

Chỉ thực hiện khi đã tổ chức cuộc họp nhưng không đủ đại diện hộ gia đình tham dự để có thể đạt tỷ lệ tán thành theo luật; không dùng phát phiếu thay cuộc họp ngay từ đầu hoặc để xử lý trường hợp đã đủ người dự nhưng người ứng cử không đạt tỷ lệ trúng cử.

Trưởng thôn (bao gồm Trưởng thôn lâm thời) phối hợp Trưởng Ban Công tác Mặt trận xây dựng kế hoạch phát phiếu theo Điều 4 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP; gửi Chủ tịch UBND xã và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chậm nhất 02 ngày kể từ ngày ban hành. Trưởng thôn quyết định thành lập Tổ phát phiếu từ 03 đến 05 người, đại diện Ban Công tác Mặt trận làm Tổ trưởng. Trường hợp khuyết Trưởng thôn, UBND xã thực hiện kiện toàn nhân sự lâm thời

theo quy định trước khi triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền Trưởng thôn.

Công khai thông tin ít nhất 02 ngày trước ngày phát phiếu. UBND xã quy định, hướng dẫn và ban hành mẫu phiếu. Đối với nội dung bầu Trưởng thôn có phạm vi thực hiện trong thôn, Trưởng thôn ký trực tiếp vào góc bên phải phía dưới từng phiếu theo điểm b khoản 5 Điều 4 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Mỗi hộ được phát 01 phiếu, giao trực tiếp và thu đúng thời hạn; lập sổ giao nhận, không phát trùng, không bỏ sót. Tổ phát phiếu mời đại diện 02 hộ chứng kiến kiểm phiếu, lập biên bản theo Mẫu số 04 kèm Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Người được bầu phải được trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn tán thành; không cộng kết quả của hai phương thức để tính một hộ nhiều lần.

4. Hồ sơ và công nhận kết quả

Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc kết thúc thời hạn lấy ý kiến, người có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ và gửi UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Hồ sơ họp gồm quyết định của cộng đồng dân cư theo Mẫu số 03, biên bản kiểm phiếu theo Mẫu số 02 nếu bỏ phiếu kín, biên bản cuộc họp và tài liệu liên quan; hồ sơ phát phiếu có biên bản Mẫu số 04 và các tài liệu theo Điều 4 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Hồ sơ họp theo cụm phải có biên bản từng cụm và bản tổng hợp toàn thôn. Số liệu, chữ ký thống nhất, đúng mẫu và đúng thẩm quyền.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định đã được cộng đồng dân cư thông qua kèm hồ sơ, UBND xã xem xét, quyết định công nhận người trúng cử hoặc quyết định bầu lại; nếu không ban hành một trong hai quyết định thì trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do. Phòng Văn hóa – Xã hội kiểm tra tính thống nhất của hồ sơ, tiêu chuẩn nhân sự, tổng số hộ và tỷ lệ tán thành trước khi tham mưu.

Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của UBND xã. Tổ chức công bố, bàn giao công việc, hồ sơ, tài sản, kinh phí và nội dung đang giải quyết; lập biên bản có xác nhận theo quy định, cập nhật hồ sơ quản lý và thực hiện chế độ, chính sách.

5. Bầu lại và xử lý phát sinh

a) Không xác định được người trúng cử: Tổ bầu cử lập biên bản nêu rõ lý do, kết quả từng người, báo cáo UBND xã xem xét quyết định bầu lại theo điểm d khoản 5 Điều 3, Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và khoản 1 Điều 11 Quy chế kèm Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND. Người có số phiếu cao nhất nhưng không đạt trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình toàn thôn không được công nhận trúng cử. Quyết định bầu lại xác định rõ thôn, lý do, thời gian, trách nhiệm và việc chuẩn bị theo đúng trình tự; Tổ bầu cử không tự tổ chức bỏ phiếu thêm vòng ngay tại cuộc họp khi chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Hồ sơ chưa đầy đủ hoặc số liệu không thống nhất: Phòng Văn hóa - Xã hội kiểm tra, yêu cầu đối chiếu, giải trình, hoàn thiện. Trường hợp có vi phạm ảnh hưởng tính hợp pháp của kết quả, báo cáo UBND xã xác minh, xem xét quyết

định theo thẩm quyền. Việc tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ phải bảo đảm thời hạn xử lý tại Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

c) Phát sinh tự ứng cử, đề cử hoặc xin rút: Người chủ trì tiếp nhận, làm rõ sự đồng ý của người được đề cử, hướng dẫn rà soát tiêu chuẩn và để cuộc họp thảo luận, thống nhất danh sách. Nếu thành viên Tổ bầu cử trở thành người ứng cử, báo cáo Chủ tịch UBND xã để thay thế theo thẩm quyền trước khi thực hiện nhiệm vụ bầu cử; không bố trí người ứng cử trong Ban kiểm phiếu.

d) Phiếu, kiểm phiếu có sai lệch: Ban kiểm phiếu đối chiếu số phiếu phát ra, thu về, danh sách tham gia và thể lệ đã hướng dẫn; kiểm đếm lại khi cần, lập biên bản và bảo quản phiếu, tài liệu. Tình huống chưa đủ căn cứ kết luận phải báo cáo UBND xã để xử lý hoặc xin hướng dẫn Sở Nội vụ.

đ) Có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: Tổ bầu cử ghi nhận, chuyển UBND xã; Văn phòng HĐND và UBND xã phân loại, tham mưu chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền. Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp kiểm tra nội dung liên quan nghiệp vụ, tiêu chuẩn và kết quả bầu. Không mặc nhiên tổ chức bầu lại chỉ vì có đơn; xử lý trên cơ sở xác minh và quy định pháp luật. Có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuộc chức năng Công an xã thì chuyển để xem xét theo thẩm quyền.

e) Thiên tai, sự cố, mất an ninh hoặc người ứng cử không thể tiếp tục tham gia: Tổ bầu cử ưu tiên an toàn, lập biên bản diễn biến và tình trạng hồ sơ, phiếu, hòm phiếu; bảo quản tài liệu, báo cáo ngay UBND xã. Việc điều chỉnh ngày bầu, nhân sự hoặc tổ chức lại thực hiện bằng quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền và bảo đảm các mốc thông báo theo quy định.

g) Khuyết Trưởng thôn hoặc bầu lại chưa thành: UBND xã phối hợp, thống nhất với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện chỉ định Trưởng thôn lâm thời để duy trì hoạt động theo Điều 13 Quy chế kèm Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND; hoàn thành việc bầu trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày chỉ định. Trường hợp có quyết định công nhận cho thôi làm Trưởng thôn, thực hiện thời hạn 60 ngày để UBND xã quyết định việc tiến hành bầu Trưởng thôn mới theo khoản 3 Điều 9 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách xã theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. Phòng Kinh tế chủ trì thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí trong khả năng cân đối; trường hợp cần bổ sung hoặc điều chỉnh dự toán thì trình cấp có thẩm quyền quyết định trước khi thực hiện.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp nhu cầu in tài liệu, phiếu, biểu mẫu, tuyên truyền, phục vụ địa điểm và các khoản chi cần thiết để gửi Phòng Kinh tế. Việc sử dụng, thanh toán, quyết toán đúng chế độ, định mức, có chứng từ đầy đủ theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch; phối hợp MTTQ rà soát đối chiếu quyết định công nhận, kéo dài nhiệm kỳ, chỉ định lâm thời; tham mưu danh sách thôn bầu, ngày bầu, nhiệm kỳ và các quyết định đúng thẩm quyền. Chủ trì hướng dẫn tiêu chuẩn nhân sự, tập huấn nghiệp vụ, cung cấp các tài liệu, biểu mẫu theo quy định; kiểm tra trước bầu, tiếp nhận hồ sơ, tham mưu công nhận, bầu lại theo quy định.

Theo dõi riêng hạn kết thúc nhiệm vụ lâm thời của từng thôn, chủ động dự phòng thời gian xử lý phát phiếu và bầu lại *(nếu có)*.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp chuẩn bị hội nghị triển khai, lịch lãnh đạo kiểm tra; bảo đảm phát hành, công khai văn bản trên Cổng thông tin điện tử xã, Zalo OA, Fanpage do Văn phòng quản lý; tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại theo thẩm quyền.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu dự toán, nguồn kinh phí, thủ tục bố trí và hướng dẫn chi, thanh toán, quyết toán; phối hợp kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, điện, địa điểm tổ chức; ưu tiên phương án sử dụng cơ sở sẵn có, an toàn, tiết kiệm.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã; bố trí lịch phát thông báo đến các địa bàn bầu cử, hỗ trợ trang trí, âm thanh và điều kiện phục vụ trong phạm vi nhiệm vụ.

5. Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, Trạm Y tế xã

Công an xã chủ trì, phối hợp Ban Chỉ huy quân sự xã bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy tại địa điểm bầu; phối hợp rà soát thông tin cư trú, tiếp nhận, xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền. Trạm Y tế xã chuẩn bị phương án hỗ trợ y tế, xử lý tình huống cần thiết.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Phối hợp xây dựng, triển khai Kế hoạch, thống nhất việc thành lập Tổ bầu cử; hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận giới thiệu nhân sự, lập biên bản, bảo đảm quyền ứng cử, đề cử; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và đại diện hộ gia đình tham gia. Giám sát việc thực hiện dân chủ, công khai, tổng hợp phản ánh của Nhân dân và phối hợp xử lý vướng mắc.

7. Các thôn và Tổ bầu cử

Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận phối hợp cấp ủy chi bộ rà soát hồ sơ, số hộ, địa điểm và thời hạn lâm thời; thực hiện công tác nhân sự, thông báo, vận động tham dự, chuẩn bị và bàn giao. Tổ bầu cử chịu trách nhiệm triệu tập, tổ chức cuộc họp, quản lý tài liệu, kết quả, lập và chuyển hồ sơ đúng hạn; báo cáo ngay tình huống phát sinh. Việc bổ sung danh sách ứng cử tại cuộc họp thực hiện theo quyền tự ứng cử, đề cử và sự thống nhất của cuộc họp.

8. Kiểm tra và chế độ báo cáo

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã phân công lãnh đạo, công chức theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn từng thôn. Nội dung kiểm tra gồm tiêu chuẩn nhân sự, thời hạn, số hộ, danh sách đại diện, công khai, biểu mẫu và địa điểm. Các thôn báo cáo kết quả sơ bộ ngay sau cuộc họp, gửi hồ sơ chính thức đúng hạn; Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp báo cáo sau khi hoàn thành đợt bầu cử. Phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền; vấn đề chưa rõ căn cứ pháp lý phải kịp thời báo cáo Sở Nội vụ để được hướng dẫn.

UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn thực hiện nghiêm Kế hoạch; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội phối hợp triển khai. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Lưu Thị Tươi

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
Tổ chức bầu cử Trưởng thôn trên địa bàn xã Nghi Dương năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã Nghi Dương)

(Mốc tổ chức bầu cử: Chủ nhật, ngày 29/11/2026)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm đầu ra
1	Rà soát các thôn thuộc diện bầu; nhiệm kỳ, quyết định kéo dài hoặc chỉ định lâm thời; đề xuất danh sách thôn bầu	Phòng Văn hóa – Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các thôn	Trong 05 ngày làm việc từ ngày ký Kế hoạch; trước ngày 09/11/2026	Báo cáo rà soát; danh sách thôn thuộc diện bầu; đề xuất tổ chức bầu cử
2	Ban hành quyết định tổ chức bầu cử; triển khai Kế hoạch và hướng dẫn nghiệp vụ	Phòng Văn hóa – Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chậm nhất ngày 09/11/2026	Quyết định tổ chức bầu cử; tài liệu hướng dẫn triển khai
3	Họp, giới thiệu, thống nhất nhân sự ứng cử Trưởng thôn; chuyển hồ sơ về UBND xã	UBMTTQVN xã	Chi ủy chi bộ thôn; Phòng Văn hóa – Xã hội;	Chậm nhất ngày 14/11/2026	Biên bản Mẫu số 05; danh sách người ứng cử
4	Thành lập Tổ bầu cử; xác định phương án họp theo cụm (nếu có)	Phòng Văn hóa – Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các thôn	Chậm nhất ngày 19/11/2026	Quyết định thành lập Tổ bầu cử; phương án cụm được quyết định (nếu có)
5	Thông báo, niêm yết quyết định; tuyên truyền thời gian, địa điểm, tiêu chuẩn và cách thức bầu	Tổ bầu cử; các thôn	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã	Chậm nhất ngày 22/11/2026	Thông báo, nội dung niêm yết; thông tin tuyên truyền
6	Thông báo triệu tập; rà soát danh sách đại diện hộ gia đình; chuẩn bị phiếu, biểu mẫu, địa điểm, an ninh và hậu cần	Tổ bầu cử	Các thôn; Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Chậm nhất ngày 27/11/2026	Thông báo triệu tập; danh sách đại diện hộ; hồ sơ, phiếu và địa điểm sẵn sàng
7	Tổ chức họp bầu Trưởng thôn; thực hiện ứng cử, đề cử, biểu quyết, kiểm phiếu, công bố kết quả	Tổ bầu cử	Ban Công tác Mặt trận thôn; cộng đồng dân cư; các lực lượng hỗ trợ	Chủ nhật ngày 29/11/2026	Biên bản cuộc họp; biên bản kiểm phiếu (nếu có); quyết định cộng đồng dân cư; kết quả sơ bộ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm đầu ra
8	Hoàn thiện, chuyển hồ sơ kết quả bầu cử hoặc hồ sơ lấy ý kiến theo đúng trình tự (nếu phát sinh)	Người có trách nhiệm lập hồ sơ theo quy định	Tổ bầu cử; Ban Công tác Mặt trận; Phòng Văn hóa – Xã hội	Trong 05 ngày làm việc sau bầu; dự kiến chậm nhất ngày 04/12/2026	Hồ sơ gửi UBND xã, MTTQ xã; Mẫu số 02/03 hoặc Mẫu số 04 và tài liệu liên quan theo trường hợp
9	Kiểm tra hồ sơ, tiêu chuẩn và kết quả; quyết định công nhận hoặc bầu lại, hoặc trả lời bằng văn bản	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Văn hóa – Xã hội; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ; nếu nhận ngày 04/12 thì dự kiến chậm nhất ngày 11/12/2026	Quyết định công nhận Trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại; văn bản trả lời (nếu có)
10	Công bố kết quả, bàn giao công việc, hồ sơ, tài sản; cập nhật chế độ, tổng hợp báo cáo	Các thôn	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã; các đơn vị liên quan	Ngay sau khi có quyết định công nhận	Biên bản bàn giao; hồ sơ quản lý cập nhật; báo cáo tổng hợp kết quả

Ghi chú: Các mốc "chậm nhất" trước ngày bầu tính theo ngày; thời hạn xử lý hồ sơ sau bầu tính theo ngày làm việc. Việc bầu lại, phát phiếu lấy ý kiến (nếu phát sinh) thực hiện theo Kế hoạch và quy định pháp luật, không mặc nhiên hoàn thành trong các mốc dự kiến nêu trên.